

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-PT

Ngày 06-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Trường và bà Phạm Thị Mai Hoa.

- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Vũ Bích Thủy - Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Thư ký phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Đức Phú - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Đinh Thu Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần tại Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 16/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023, do có kháng cáo của bị cáo Phạm Thu Th đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2022/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Hải Dương.

1. Bị cáo kháng cáo: Phạm Thu Th, sinh năm 1994. Tên gọi khác: Không; Nơi sinh và nơi cư trú: khu dân cư Th, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch; có chồng là Nguyễn Văn Ph và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2021). Tiền sự; tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa điểm cầu thành phần.

2. Người làm chứng:

Anh Đồng Văn T, sinh năm 1973. Địa chỉ: Khu dân cư Kh, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Anh H, sinh năm 2003. Địa chỉ: Khu dân cư V, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 23/8/2022, Phạm Thu Th gặp và mua của một người đàn bà không rõ nhân thân, lý lịch số ma túy đá, dạng tinh thể màu trắng, đựng trong túi nilon với số tiền là 1.000.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Th mang về nhà cất giấu ở túi áo khoác để ở trong tủ của phòng ngủ.

Khoảng 20 giờ 08 phút, ngày 30/8/2022, Đồng Văn T, sinh năm 1973 trú tại khu dân cư Kh, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương sử dụng điện thoại loại Iphone bên trong lắp sim số 058.454.3945 gọi đến số điện thoại 0989.442.108 của Th nói: “*để anh nắm lit*” Th hiểu là T hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy nên trả lời “*chờ em ở đầu đường An Ninh*”. Sau đó, Th lấy ma túy trong áo khoác chia thành 01 túi nilon nhỏ rồi mang ra để trên biển quảng cáo, phía trước trung tâm nha khoa kỹ thuật cao Răng Việt - Nhật ở đường An Ninh thuộc khu dân cư Th, phường S, thành phố C. Sau khi gọi điện cho Th, T đi nhờ xe máy biển kiểm soát 34C1-3... của anh H, sinh năm 2003, trú tại khu dân cư L, phường C, thành phố C gặp Th tại đầu đường A (H không biết việc T đi mua ma túy). T đưa cho Th 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, số seri: QL 19218078, tại góc trên bên trái của tờ tiền có số: “1” Th cầm tiền rồi bảo T “*Em để ở cái biển quảng cáo bên trên chữ đầu tiên*”. T đến vị trí Th nói lấy được ma túy sau đó chờ anh Hoàn đi đến khu vực đồi Hoàn Hảo thuộc khu dân cư Trần Hưng Đạo, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương thì dừng lại. T đi ra chỗ bãi đất trống cách khoảng 15 m lấy túi ma túy vừa mua được ra sử dụng (Hoàn không biết T sử dụng ma túy). Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi T vừa sử dụng ma túy xong thì bị Công an thành phố C phát hiện thu giữ vật chứng.

Khám xét khẩn cấp chỗ của Phạm Thu Th thu giữ: 01 áo khoác phao, màu xanh nhạt, tại túi áo phía trong, bên phải có 01 túi nilon màu trắng, viền khóa màu đỏ, kích thước (4x6)cm, bên trong túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, số seri: QL 19218078, tại góc trên bên trái của tờ tiền có số: “1”; 01 điện thoại di động, màu đen, nhãn hiệu “Nokia”, số IMEI: 354198105883361, trong lắp thẻ sim số: 0989.4....; Th khai là ma túy Th cất giấu để bán kiếm lời.

Bản kết luận giám định số: 489/KLGD – KTHS ngày 02 tháng 9 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng bám dính trong túi nilon màu trắng, viền khóa màu xanh, kích thước (1,5x2)cm ghi thu của Đồng Văn T là ma túy, loại: Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Mẫu chất tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng, viền khóa màu đỏ, kích thước (4x6)cm ghi thu của Phạm Thu Th là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,261 gam.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 110/2022/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Hải Dương đã quyết định: Căn cứ khoản 1,5 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết

326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Tuyên bố bị cáo Phạm Thu Th phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Phạm Thu Th 33 (ba mươi ba) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước. Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 22/12/2022, bị cáo Phạm Thu Th kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt chính và hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng bị cáo bị tai nạn nên không có sức lao động, một mình bị cáo phải nuôi con nhỏ. Do vậy bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt chính và hình phạt bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 110/2022/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt chính và hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên kháng cáo hợp lệ.

[2] Về nội dung: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 30/8/2022, tại phía trước trung tâm nha khoa kỹ thuật cao R thuộc đường A, khu dân cư Th, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Phạm Thu Th có hành vi bán trái phép cho Đồng Văn T 01 túi nilon ma túy, loại Methamphetamine với giá 500.000đồng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, tại khu vực đồi Hoàn Hảo thuộc khu dân cư Tr, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Đồng Văn T vừa sử dụng trái phép chất ma túy mua của Th xong thì bị lực lượng Công an thành phố C phát hiện. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Th phát hiện thu giữ 0,261 gam ma túy loại Methamphetamine Th cất giấu mục đích bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật. Về tội danh bị cáo không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên HĐXX không xem xét.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, HĐXX xét thấy: Trong vụ án này, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo 33 tháng tù là phù hợp. Mặc dù bị cáo xuất trình xác nhận của UBND phường S, thành phố C về hoàn cảnh khó khăn nhưng bị cáo thực hiện thành vi bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích tư lợi nên cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 10.000.000 đồng là đúng quy định. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 110/2022/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Hải Dương đối với Phạm Thu Th về phần hình phạt chính và hình phạt bổ sung.

[4] Về án phí: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thu Th; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2022/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt chính và hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Thu Th.

2. Căn cứ khoản 1 và 5 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo **Phạm Thu Th 33** (ba mươi ba) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Phạm Thu Th 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Thu Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- TAND, VKSND TP. C;
- Cơ quan CSĐT - TP. C;
- Cơ quan THAHS - CA TP C;
- Bộ phận HSNV - CA TP C;
- Chi cục THADS TP C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Minh Tân